

Michael Beckley - Nỗi sợ Trung Quốc đang định hình Trật tự Thế giới Mới như thế nào? Phần 2

Nguồn: Michael Beckley, [Enemies of My Enemy – How Fear of China Is Forging a New World Order](#), Foreign Affairs, 14/02/2022

Michael Beckley là Phó Giáo sư chuyên ngành Khoa học chính trị tại Đại học Tufts, và là tác giả của cuốn Unrivaled: Why America Will Remain the World's Sole Superpower.

Biên dịch: Nguyễn Thị Kim Phụng



Gồm 3 phần

Đọc lại phần 1 : [Tại đây](#)

Phần 2

Long tranh hổ đấu

Người ta chưa bao giờ nghi ngờ ý định của Trung Quốc, bởi vì lãnh đạo nước này vẫn luôn khẳng định những mục tiêu không đổi suốt hàng thập niên: duy trì sự cầm quyền của Đảng Cộng sản (ĐCSTQ), tái thống nhất Đài Loan, kiểm soát Biển Hoa Đông và Biển Đông, và đưa Trung Quốc trở lại vị thế đích thực của mình – cường quốc thống trị châu Á và hơn nữa là cường quốc mạnh nhất thế giới. Phần lớn trong bốn mươi năm qua, nước này đã lựa chọn tiếp cận các mục tiêu này một cách âm thầm, bền bỉ và hòa bình. Tập trung phát triển kinh tế và lo ngại sẽ bị cộng đồng quốc tế cô lập, Trung Quốc quyết định đi theo chiến lược “trỗi dậy hòa bình,” chủ

yếu dựa vào sức mạnh kinh tế để thúc đẩy lợi ích quốc gia, và rộng hơn, là đi theo chủ trương “ẩn mình chờ thời” của lãnh đạo Đặng Tiểu Bình.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, Trung Quốc đã bắt đầu bành trướng mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực. “Ngoại giao Chiến Lang” đã thay thế ngoại giao hữu nghị. Bất kỳ lời khinh chê nào từ người nước ngoài, dù nhỏ bé đến đâu, cũng sẽ vấp phải sự lên án theo kiểu Bắc Triều Tiên. Thái độ hiếu chiến đã len lỏi đến mọi ngóc ngách của chính sách đối ngoại Trung Quốc, và nước này đang trở thành mối đe dọa lớn nhất của nhiều quốc gia trong những thế hệ qua.

Mối đe dọa này được thể hiện rõ ràng nhất là tại Biển Hoa Đông, nơi Trung Quốc đang trở nên cực kỳ hung hăng, nhằm bảo vệ các yêu sách chủ quyền của mình. Bắc Kinh sản xuất tàu chiến nhanh hơn bất kỳ nước nào kể từ Thế chiến II, cùng lúc đó, tàu hải cảnh và tàu đánh cá Trung Quốc chen chúc trên mọi tuyến đường biển châu Á. Nước này đã cho xây dựng hàng loạt tiền đồn quân sự khắp Biển Đông, và gia tăng đáng kể các vụ đâm tàu cũng như ngăn chặn trên không để đẩy các nước láng giềng ra khỏi khu vực tranh chấp. Tại Eo biển Đài Loan, những đợt tuần tra quân sự của Trung Quốc – một số có sự hiện diện của hơn 10 tàu chiến và hơn 50 máy bay chiến đấu – diễn ra gần như hàng ngày, và thường xuyên giả lập các cuộc tấn công nhằm vào các mục tiêu Đài Loan hoặc Mỹ. Các quan chức Trung Quốc nói với giới phân tích phương Tây rằng lời kêu gọi xâm lược Đài Loan đang xuất hiện ngày một nhiều trong nội bộ ĐCS Trung Quốc. Lầu Năm Góc lo ngại một cuộc xâm lược như vậy có thể đã gần kề.

Song song với đó, Trung Quốc cũng đang tiến hành phản công kinh tế. Kế hoạch 5 năm gần nhất của nước này đề cập đến việc kiểm soát cái mà các quan chức Trung Quốc gọi là “điểm nghẽn” – hàng hóa và dịch vụ mà nước khác không thể sống thiếu – và sau đó dùng nó, cùng với sức hút của thị trường nội địa Trung Quốc, để ép buộc các nước khác phải nhượng bộ. Nhằm đạt được mục đích đó, Trung Quốc đã trở thành nước đi đầu trong việc cho vay nước ngoài, trở thành chủ nợ của hơn 150 quốc gia, với tổng số tiền lên tới hơn 1 nghìn tỉ đô la. Họ cũng ồ ạt tăng trợ cấp cho các ngành công nghiệp chiến lược nhằm chiếm thế độc quyền đối với hàng trăm sản phẩm thiết yếu, đồng thời lắp đặt phần cứng cho mạng kỹ thuật số ở hàng chục quốc gia. Họ đã sử dụng những đòn bẩy kinh tế này để xử ép hơn một chục nước chỉ trong vài năm qua. Trong nhiều trường hợp, hình phạt không hề tương xứng với tội danh (được giả định) – chẳng hạn như việc áp thuế lên nhiều mặt hàng xuất khẩu của Australia sau khi nước này yêu cầu một cuộc điều tra quốc tế về nguồn gốc của Covid-19.

Trung Quốc cũng đã trở thành một thế lực chống dân chủ mạnh mẽ, đem bán những công cụ của chế độ chuyên chế ra khắp thế giới. Qua việc kết hợp camera giám sát với kiểm duyệt mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo,

sinh trắc học, công nghệ nhận dạng giọng nói và khuôn mặt, chính quyền Trung Quốc đã ‘đi tiên phong’ tạo ra một hệ thống cho phép nhà độc tài liên tục giám sát các công dân, và trừng phạt ngay lập tức mỗi khi họ mắc lỗi, bằng cách chặn không cho họ tiếp cận tài chính, giáo dục, việc làm, viễn thông và du lịch. Một bộ máy như thế này là ước mơ của bao kẻ bạo chúa, và các công ty Trung Quốc đã và đang bán cũng như vận hành các khía cạnh của nó ở hơn 80 quốc gia

Hành động và phản ứng

Trong lúc Trung Quốc thiêu rụi những tàn dư của trật tự tự do, họ cũng đang gây ra những phản ứng dữ dội trên trường quốc tế. Các đánh giá tiêu cực về nước này bất ngờ tăng vọt lên mức cao chưa từng thấy kể từ Thảm sát Thiên An Môn 1989. Một cuộc khảo sát do Trung tâm Nghiên cứu Pew thực hiện vào năm 2021 chỉ ra rằng 75% những người được hỏi tại Mỹ, châu Âu, và châu Á đang có suy nghĩ tiêu cực về Trung Quốc, và họ cũng không tin tưởng rằng Chủ tịch Tập Cận Bình sẽ hành xử có trách nhiệm trong các vấn đề quốc tế, hoặc tôn trọng nhân quyền. Một khảo sát khác – một cuộc thăm dò vào năm 2020 của Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế – tiết lộ rằng 75% giới tinh hoa chính sách đối ngoại ở Mỹ, châu Âu, châu Á tin rằng cách tốt nhất để đối phó với Trung Quốc là thành lập các liên minh của những quốc gia có cùng chí hướng chống lại Trung Quốc. Tại Mỹ, lưỡng đảng giờ đây đều nhất trí ủng hộ một chính sách cứng rắn hơn với Trung Quốc. EU chính thức tuyên bố Trung Quốc là “đối thủ hệ thống” (systemic rival). Còn tại châu Á, Bắc Kinh đang phải đối mặt với các chính phủ chống đối công khai ở khắp mọi nơi, từ Nhật Bản đến Australia, từ Việt Nam tới Ấn Độ. Ngay cả ở những nước có trao đổi thương mại lớn với Trung Quốc, người ta cũng đang chán ngán nước này. Nhiều kết quả khảo sát cho thấy người Hàn Quốc ngày nay còn ghét người Trung Quốc hơn cả người Nhật – vốn là ông chủ thực dân đã biến nước họ thành thuộc địa.

Tình cảm chống Trung Quốc đang dần được hiện thực hóa thành những đòn phản công thực sự. Kháng cự vẫn còn đang ở giai đoạn phôi thai với nhiều chắp vá, chủ yếu là vì đa phần các quốc gia vẫn đang có quan hệ thương mại với Trung Quốc. Nhưng xu hướng chung vẫn rất rõ ràng: nhiều nhân tố đang bắt đầu hợp lực để đẩy lùi Trung Quốc. Trong quá trình đó, họ cũng sẽ sắp xếp lại trật tự thế giới.

Trật tự chống Trung Quốc đang nổi lên, về cơ bản, khác với trật tự tự do, bởi vì nó nhắm đến một mối nguy hoàn toàn khác. Cụ thể, trật tự mới sẽ đảo ngược điểm nhấn trong tương quan giữa tư bản và dân chủ. Trong thời Chiến tranh Lạnh, trật tự cũ đưa tư bản lên hàng đầu và dân chủ ở hàng thứ hai. Mỹ và các đồng minh đã đưa thị trường tự do đi xa nhất có thể, và khi buộc phải lựa chọn, họ gần như luôn luôn ủng hộ cánh hữu chuyên quyền hơn là cánh tả dân chủ. Cái gọi là ‘thế giới tự do’ đơn giản chỉ là một cấu trúc kinh tế. Ngay cả

sau Chiến tranh Lạnh, khi việc phổ biến dân chủ trở thành mối quan tâm của nhiều người, thì Mỹ và các đồng minh vẫn thường ngó lơ các quan ngại về nhân quyền để có thể mở rộng thị trường, bằng chứng là việc họ hối hả đưa Trung Quốc gia nhập WTO.

Nhưng giờ đây, sự cởi mở kinh tế đã trở thành gánh nặng trách nhiệm đối với Mỹ và đồng minh, vì Trung Quốc đã hiện hữu trong mọi khía cạnh của trật tự tự do. Thay vì bị toàn cầu hóa làm cho sụp đổ, hệ thống tư bản độc tài của Trung Quốc dường như đã được thiết kế hoàn hảo để khai thác triệt để thị trường tự do nhằm thu về lợi ích trọng thương. Bắc Kinh sử dụng trợ cấp và gián điệp để giúp các tập đoàn của nước mình thống trị thị trường toàn cầu, và bảo vệ thị trường trong nước thông qua các rào cản phi thuế quan. Họ cho kiểm duyệt mọi ý tưởng và công ty nước ngoài trên mạng Internet của nước mình, trong khi tự do truy cập mạng Internet toàn cầu để đánh cắp tài sản trí tuệ và tuyên truyền về ĐCSQT. Họ đảm nhận vị trí lãnh đạo trong nhiều thể chế tự do quốc tế, như Ủy ban Nhân quyền Liên Hiệp Quốc, nhưng lại bẻ cong chúng theo đường hướng phi tự do. Họ có thể dễ dàng vận chuyển hàng xuất khẩu đến mọi nơi trên thế giới, nhờ có sự trợ giúp từ Hải quân Mỹ, nhưng lại dùng chính quân đội của mình để chiếm quyền kiểm soát những vùng biển rộng lớn ở Biển Hoa Đông và Biển Đông.

Mỹ và các đồng minh giờ đây đã nhận thức được hiểm nguy: trật tự tự do, và cụ thể là nền kinh tế toàn cầu hóa nằm ở trung tâm của nó, đang tiếp sức cho một đối thủ nguy hiểm. Để đáp trả, họ cố gắng tạo ra một trật tự mới không có Trung Quốc, bằng cách biến dân chủ thành điều kiện tiên quyết để có được tư cách thành viên. Khi Joe Biden tổ chức buổi họp báo đầu tiên trên cương vị Tổng thống Mỹ, vào tháng 03/2021, và mô tả cạnh tranh Mỹ-Trung là một phần trong cuộc cạnh tranh lớn hơn giữa dân chủ và chuyên chế, ông không hề nói quá, mà là đang vạch ra chiến tuyến rõ ràng, dựa trên niềm tin phổ biến rằng chủ nghĩa tư bản độc tài là một mối đe dọa sống còn đối với thế giới dân chủ, mối đe dọa mà trật tự tự do không thể kiềm chế được. Thay vì cải cách những quy tắc hiện có, các nền dân chủ giàu có đang cố gắng tạo ra những quy tắc mới bằng cách liên kết với nhau, cùng thông qua các chuẩn mực và thực tiễn mới, đồng thời đe dọa sẽ loại trừ những quốc gia không đi theo họ. Các nền dân chủ không đơn thuần chỉ đang kiềm chế đối trọng với Trung Quốc – tăng chi tiêu quốc phòng và lập nhiều liên minh quân sự – họ đang thực sự tái cấu trúc lại trật tự thế giới.

Trật tự mới đang hình thành

Kiến trúc của trật tự mới vẫn còn đang thành hình. Tuy nhiên, đã có thể thấy rõ hai đặc điểm chính. Thứ nhất là một khối kinh tế lỏng lẻo, do G-7, nhóm liên minh dân chủ đang kiểm soát phân nửa tài sản thế giới, dẫn đầu. Các cường quốc lãnh đạo này, cùng với những quốc gia khác có cùng chí hướng, đang hợp tác để ngăn chặn

Trung Quốc độc chiếm nền kinh tế toàn cầu. Lịch sử đã cho thấy bất cứ quốc gia nào nằm trong tay hàng hóa và dịch vụ chiến lược của một thời kỳ sẽ là quốc gia thống trị thời kỳ đó. Hồi thế kỷ 19, Vương quốc Anh đã có thể gây dựng một đế chế ‘nơi Mặt Trời không bao giờ lặn’ bởi vì họ đã làm chủ công nghệ rèn sắt, hơi nước, và điện báo nhanh hơn các đối thủ cạnh tranh. Sang thế kỷ 20, Mỹ vươn lên dẫn đầu nhờ khai thác thành công công nghệ thép, hóa học, điện tử, hàng không vũ trụ, và công nghệ thông tin. Ngay lúc này đây, Trung Quốc hy vọng thống trị các lĩnh vực chiến lược hiện đại – bao gồm trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, chất bán dẫn, viễn thông – và theo đó cũng hạ cấp các nền kinh tế khác. Trong một cuộc họp tại Bắc Kinh vào năm 2017, Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường nói với H. R. McMaster, khi đó là Cố vấn An ninh Quốc gia Mỹ, về hình dung của ông về vị trí của Mỹ và các nước khác trong nền kinh tế toàn cầu tương lai: McMaster hồi tưởng lại lời của Lý, vai trò của các nước này “đơn giản sẽ là cung cấp cho Trung Quốc nguyên liệu thô, nông sản, và năng lượng để nước này có thể sản xuất những sản phẩm công nghiệp và sản phẩm tiêu dùng với công nghệ tối tân nhất thế giới.”

Để tránh trở thành những bánh răng nhỏ bé trong đế chế kinh tế Trung Quốc, các nền dân chủ hàng đầu đang tạo ra những mạng lưới thương mại và đầu tư được thiết kế để tăng tốc tiến bộ của họ trong các lĩnh vực quan trọng, đồng thời cản bước tiến của Trung Quốc. Một vài trong số các nỗ lực hợp tác này – chẳng hạn như Quan hệ Đối tác Mỹ-Nhật về Năng lực Cạnh tranh và Khả năng Phục hồi, được công bố vào năm 2021 – khởi động nhiều dự án nghiên cứu và phát triển (R&D) nhằm giúp các nước có thể vượt qua các phát minh của Trung Quốc. Trong khi đó, những cơ chế khác lại tập trung vào việc làm giảm đòn bẩy kinh tế của Trung Quốc bằng cách phát triển những phương án thay thế cho sản phẩm và vốn từ Trung Quốc. Ví dụ, Sáng kiến Xây dựng lại Thế giới Tốt đẹp hơn (Build Back Better World) của G-7 và Cửa ngõ Toàn cầu (Global Gateway) của EU sẽ cung cấp cơ sở hạ tầng tài chính cho các nước nghèo, như một lựa chọn thay thế cho Sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc. Australia, Ấn Độ, Nhật Bản đã cùng nhau phát động Sáng kiến Chuỗi cung ứng Bền bỉ (Supply Chain Resilience Initiative), mang lại động lực cho các công ty của họ di chuyển cơ sở sản xuất ra khỏi Trung Quốc. Và theo lệnh của Mỹ, các quốc gia chiếm hơn 60% thị trường thiết bị di động trên thế giới đã ban hành, hoặc đang xem xét, các hạn chế đối với Huawei, nhà cung cấp thiết bị viễn thông 5G chính của Trung Quốc.

Trong khi đó, các liên minh dân chủ đang hạn chế Trung Quốc tiếp cận nhiều công nghệ tiên tiến. Ví dụ, Hà Lan, Hàn Quốc, Đài Loan và Mỹ đã phối hợp để Trung Quốc không thể tiếp cận các chất bán dẫn tiên tiến và các máy móc tạo ra chúng. Các thể chế mới đang đặt nền móng cho một cơ chế kiểm soát xuất khẩu đa phương toàn diện. Hội đồng Công nghệ và Thương mại Mỹ-EU đang thiết lập tiêu chuẩn chung xuyên Đại Tây Dương

nhằm giám sát hàng xuất khẩu sang Trung Quốc và đầu tư vào nước này trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân loại và các công nghệ tiên tiến khác. Sáng kiến Kiểm soát Xuất khẩu và Nhân quyền (Export Controls and Human Rights Initiative) – một dự án chung của Australia, Canada, Đan Mạch, Pháp, Hà Lan, Na Uy, Anh và Mỹ đã được công bố vào cuối năm 2021 – cũng nhằm thực hiện điều tương tự đối với các công nghệ có thể hỗ trợ chủ nghĩa độc tài kỹ thuật số, chẳng hạn như các công cụ nhận dạng giọng nói và khuôn mặt. Mỹ và các đồng minh dân chủ cũng đang đàm phán các thỏa thuận thương mại và đầu tư để phân biệt đối xử chống lại Trung Quốc, đưa ra các tiêu chuẩn về lao động, môi trường và quản trị mà Bắc Kinh sẽ chẳng thể nào đáp ứng được. Ví dụ, vào tháng 10/2021, Mỹ và EU đã đồng ý tạo ra một thỏa thuận mới nhằm áp thuế đối với các nhà sản xuất nhôm và thép tham gia vào hoạt động bán phá giá, hoặc sản xuất thâm dụng carbon, một biện pháp sẽ gây khó khăn cho Trung Quốc hơn bất kỳ ai khác.

Đặc điểm thứ hai của trật tự mới nổi là một hàng rào quân sự kép nhằm kiềm chế Trung Quốc. Lớp bên trong bao gồm các đối thủ ở khu vực giáp Biển Hoa Đông và Biển Đông. Nhiều nước trong số này – bao gồm Indonesia, Nhật Bản, Philippines, Đài Loan và Việt Nam – đang trang bị các bộ phóng tên lửa và mìn di động. Mục đích của họ là biến mình thành những con nhím gai có khả năng chống lại quyền kiểm soát trên biển và trên không của Trung Quốc ở gần bờ biển của họ. Những nỗ lực đó hiện đang được hỗ trợ bởi lớp bên ngoài là các cường quốc dân chủ – chủ yếu là Australia, Ấn Độ, Anh và Mỹ – đang cung cấp viện trợ, vũ khí và thông tin tình báo cho các nước láng giềng của Trung Quốc; tham gia tập trận cùng nhau để có thể tiến hành các cuộc tấn công bằng tên lửa tầm xa nhắm vào lực lượng Trung Quốc, phong tỏa nhập khẩu dầu của Trung Quốc; và tổ chức các cuộc diễn tập tự do hàng hải đa quốc gia trong toàn khu vực, đặc biệt là gần các đảo đá, bãi ngầm, và các đảo do Trung Quốc chiếm giữ trong khu vực tranh chấp.

Hợp tác an ninh đang trở nên mạnh mẽ hơn và được thể chế hóa nhiều hơn. Ví dụ như sự tái triển khai của Đối thoại An ninh Bốn bên, hay Quad – một liên minh bao gồm Australia, Ấn Độ, Nhật Bản và Mỹ – vốn đã hoạt động trầm lắng ngay sau khi thành lập vào năm 2007. Hoặc sự ra đời của các hiệp ước mới, đáng chú ý nhất là AUKUS, một liên minh liên kết Australia, Anh và Mỹ. Mục tiêu bao trùm của tất cả các hoạt động này là duy trì nguyên trạng lãnh thổ ở Đông Á. Nhưng mục tiêu rõ ràng hơn là cứu Đài Loan, nền dân chủ ở tuyến đầu, nước có nguy cơ bị Trung Quốc xâm chiếm cao nhất. Nhật và Mỹ đã phát triển một kế hoạch chiến đấu chung để bảo vệ hòn đảo, và vào tháng 11/2021, Peter Dutton, Bộ trưởng Quốc phòng Australia, cho biết việc nước ông không tham gia cuộc chiến là điều “không thể tưởng tượng nổi.” Về phần mình, Nghị viện Châu Âu đã thông qua một kế hoạch toàn diện nhằm thúc đẩy khả năng phục hồi kinh tế và sự công nhận quốc tế đối với Đài Loan.

Khi nhìn riêng rẽ, những nỗ lực này trông có vẻ lộn xộn và mang tính phản ứng nhất thời. Tuy nhiên, khi nhìn bao quát rộng hơn, chúng thể hiện tầm nhìn tích cực về một trật tự dân chủ, một trật tự mà về cơ bản là khác với mô hình trọng thương của Trung Quốc và cũng khác với trật tự quốc tế cũ, với cốt lõi là chủ nghĩa chính thống tân tự do. Bằng cách đưa các tiêu chuẩn lao động và nhân quyền vào các thỏa thuận kinh tế, tầm nhìn mới ưu tiên con người hơn lợi nhuận doanh nghiệp và quyền lực nhà nước. Nó cũng nâng cao môi trường toàn cầu, từ một cộng đồng trao đổi hàng hóa đơn thuần thành một cộng đồng có các nguyên tắc chung được chia sẻ và bảo vệ. Bằng cách liên kết các chính phủ dân chủ với nhau thành một mạng lưới riêng, trật tự mới cố gắng buộc các quốc gia phải đưa ra một loạt đánh giá về vấn đề giá trị, và áp đặt các hình phạt thực sự đối với hành vi phi tự do. Anh muốn sản xuất thép thâm dụng carbon bằng lao động nô lệ? Vậy thì hãy chuẩn bị đối mặt với hàng rào thuế quan của các quốc gia giàu nhất thế giới. Anh đang toan tính sáp nhập các vùng biển quốc tế? Vậy thì hãy mong đợi cuộc chạm trán với một hạm đội đa quốc gia.

Nếu Trung Quốc tiếp tục khiến các nền dân chủ phải hành động tập thể, thì nước này sẽ dẫn tới những thay đổi lớn đối với quản trị toàn cầu trong vòng một thế hệ tới hoặc hơn. Chẳng hạn, bằng cách kiểm chế sự bành trướng của hải quân Trung Quốc, hệ thống an ninh hàng hải ở Đông Á có thể trở thành một cơ chế thực thi luật biển mạnh mẽ. Bằng cách đưa thuế carbon vào các thỏa thuận thương mại để phân biệt đối xử với Trung Quốc, Mỹ và các đồng minh có thể buộc các nhà sản xuất giảm lượng khí thải của họ, vô tình tạo cơ sở cho việc đánh thuế carbon quốc tế trên thực tế. Thành công của Quad trong việc cung cấp một tỷ liều vắc xin Covid-19 cho Đông Nam Á – một nỗ lực nhằm thu phục trái tim lẫn khối óc, kêu gọi tránh xa Bắc Kinh – đã cung cấp một kế hoạch hành động chi tiết để chống lại đại dịch trong tương lai. Các nỗ lực chung nhằm ngăn chặn việc truyền bá chủ nghĩa độc tài kỹ thuật số có thể truyền cảm hứng cho các quy định quốc tế mới về dòng chảy kỹ thuật số và quyền riêng tư về dữ liệu, và việc bắt buộc phải cạnh tranh với Trung Quốc có thể thúc đẩy sự gia tăng chưa từng có trong chi tiêu R&D và cơ sở hạ tầng trên toàn thế giới.

Giống như các trật tự trong quá khứ, trật tự mới nổi này là một trật tự mang tính loại trừ, được duy trì bởi sự sợ hãi và được thực thi thông qua cưỡng chế. Tuy nhiên, không giống như hầu hết các trật tự trong quá khứ, nó hướng đến các mục tiêu tiến bộ hơn.

(Còn tiếp 1 phần)

<https://nghienccuquocte.org>